TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2020/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Lặc, ngày 06 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **126/2020/TLST/HNGĐ** ngày 11 tháng 6 năm 2020 giữa.

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Tuyết N - Sinh năm 1997.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn C - Sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn MC, xã MT, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị Tuyết N và anh Đỗ Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Trịnh Thị Tuyết N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Hải P - Sinh ngày 08/6/2016 đến tuổi thành niên. Chị Trịnh Thị Tuyết N tự nguyện không yêu cầu anh Đỗ Văn C cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đỗ Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, ngăn cấm.

*** Về phần tài sản:** Chị Trịnh Thị Tuyết N và anh Đỗ Văn C tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Trịnh Thị Tuyết N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm việc thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2019/0011822 ngày 11/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị Trịnh Thị Tuyết N số tiền chênh lệch tạm ứng án phí đã nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- UBND xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc;
- Chi Cục THA DS huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh